

ĐẢNG BỘ QUẢNG BÌNH LÃNH ĐẠO PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC QUA CÁC THỜI KỲ

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Quảng Bình

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt tài tình của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, thắng lợi vĩ đại của Cách mạng tháng Tám 1945 đã mở ra cho đất nước ta, dân tộc ta những trang sử vẻ vang, hào hùng, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Là lãnh tụ tối cao của Đảng, Chính phủ, ngay sau khi thành lập nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động và trực tiếp chỉ đạo phong trào thi đua yêu nước. Ngày 26 tháng 1 năm 1946, Hồ Chủ tịch ký ban hành “Quốc lệnh khen thưởng”, đây là văn bản pháp lý đầu tiên về khen thưởng, đặt nền móng và xây dựng ngành Khen thưởng. Ngày 17 tháng 9 năm 1947, Bác ký sắc lệnh thành lập Viện Huân chương và ngày 11/6/1948, Người ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Người, ngày 19/6/1948, Tỉnh ủy và Ủy ban Kháng chiến Hành chính Quảng Bình phát động phong trào thi đua trong toàn Đảng, toàn dân, toàn quân đem hết sức mình tham gia kháng chiến, kiến quốc, bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ. Ngày 22 tháng 6 năm 1948, Tỉnh ủy ra lời kêu gọi toàn thể công nhân viên chức, lực lượng vũ trang và các đoàn thể quần chúng hăng hái tham gia phong trào thi đua ái quốc. Tỉnh ủy giao Ban Thi đua tỉnh xây dựng kế hoạch, chương trình thi đua cho lực lượng vũ trang, các đoàn thể và các sở chuyên môn cũng như các địa phương trong tỉnh. Đoàn thể các huyện, ngành tùy theo tình hình cụ thể để lập Ban thi đua cho phù hợp và “làm sao cho kháng chiến mau thắng lợi, kiến quốc chóng thành công”. Ban Tổ chức Thi đua của tỉnh phát động, giao ước thi đua với Quảng Trị về đẩy mạnh tăng gia sản xuất; với Thừa Thiên về củng cố chính quyền cấp xã; với các tỉnh Bắc Bộ, gây dựng cơ sở chính quyền trong vùng tạm bị chiếm và xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh.

Được Tỉnh ủy trực tiếp lãnh đạo và quần chúng nhiệt liệt hưởng ứng, phong trào thi đua ái quốc nhanh chóng phát triển sôi nổi, rộng khắp trong toàn tỉnh. Đặc biệt, ở vùng tạm bị chiếm, phong trào thi đua ái quốc đã thấm sâu trong quần chúng, tạo nên động lực tinh thần to lớn, phát động mọi tầng lớp nhân dân trong tỉnh ủng hộ nhân tài, vật lực, thúc đẩy công cuộc kháng chiến chống Pháp đi đến thắng lợi.

Trong đợt vận động thi đua ái quốc do liên khu phát động, 6 tháng cuối năm 1948, Quảng Bình đã xuất hiện nhiều đơn vị tiêu biểu, lập nhiều thành tích xuất sắc trên tất cả các mặt, được liên khu tuyên dương “Tỉnh Quảng Bình trong phong trào thi đua phá tề trừ gian, thu được nhiều kết quả. Hiện nay, nhiều nơi giặc Pháp không thể

lập lại được hội tề”¹. Đó là các đơn vị như xã Sào Nam, xã Lê Khiếu (Lê Thủy); xã Văn Hóa (Tuyên Hóa); Đoàn Thanh niên cứu quốc Quảng Bình...

Năm 1949, Quảng Bình trở thành chiến trường giằng co quyết liệt giữa ta và địch. Lúc này địch đã đẩy cán bộ, bộ đội ta lên miền núi trung du phía Tây của tỉnh. Trong bối cảnh lịch sử ấy, ngày 14 tháng 5 năm 1949, Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Bình lần thứ 2 được tổ chức. Đại hội quyết định phát động cao trào kháng chiến mang tên “Quảng Bình quật khởi”. Tháng 7 năm 1949, Tỉnh ủy họp quyết định phát động tuần lễ “Tích cực cầm cự, chuẩn bị tổng phản công” và lấy ngày 15 tháng 7 năm 1949 làm ngày “Quảng Bình quật khởi”.

Kết thúc tuần lễ tích cực cầm cự, chuẩn bị tổng phản công, quân và dân Quảng Bình đã đánh 120 trận lớn nhỏ, diệt 49 tên Pháp, 128 tên Việt binh đoàn, làm bị thương 120 lính Pháp và nguy, phá 22 xe quân sự, giải tán 225 hội tề. Hệ thống nguy quyền bị quét sạch ở nhiều nơi, quần chúng phấn khởi trở về quê hương làm ăn, vùng du kích được mở rộng. Cao trào “Quảng Bình quật khởi” đã góp phần đưa phong trào kháng chiến của hai huyện phía Nam tỉnh Quảng Bình phát triển thêm một bước mới, đẩy địch về phía quốc lộ, mở rộng vùng trên của Quảng Ninh và Lê Thủy nối liền mạch máu giao thông liên lạc thông suốt từ Bắc vào Nam.

Với khí thế toàn dân đánh giặc, đánh giặc toàn diện, quân dân Quảng Bình đã cùng quân chủ lực lập nên những chiến thắng lớn ở Xuân Bò, Phù Trịch, tiêu diệt nhiều đồn bốt giặc, từng bước giải phóng nhiều vùng đất ở đồng bằng và vùng đồi ở Lê Thủy, Quảng Ninh, Bồ Trạch, vùng tả ngạn sông Gianh ở Bắc Quảng Bình, giải phóng Ba Đồn (1952)...

Từ 1953 đến đầu 1954, toàn Đảng, toàn dân nỗ lực cho chiến lược tích cực cầm cự, chuẩn bị tổng phản công, quân dân Quảng Bình hăng hái phối hợp với các chiến trường chính, đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ. Hàng ngàn quân, dân tỉnh ta đã xung phong tham gia các chiến dịch đánh địch ở Trung Lào, Hạ Lào và Trị Thiên ruột thịt.

Ngày 7 tháng 5 năm 1954, chiến dịch Điện Biên Phủ thắng lợi. Ngày 18 tháng 8 năm 1954, tên lính Pháp cuối cùng đã rút khỏi Quảng Bình. Lúc này, chính quyền chuyển sang một giai đoạn cách mạng mới, ra sức xây dựng miền Bắc trở thành hậu phương vững chắc cho chiến trường miền Nam tiếp tục sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà. Nhân dân Quảng Bình ra sức thi đua phục hồi đồng ruộng hoang hoá, kiến thiết nông thôn, mở mang đường sá, xây dựng các công trình thủy lợi nhỏ, phát triển tiểu thủ công nghiệp, mở lò vôi, lò gạch, mở xưởng đóng tàu thuyền đánh cá, xây dựng trường học, trạm y tế,... làm cho quê hương từng bước thay đổi, nhiều nhà ngói mới được xây dựng, có những làng đã được ngói hoá, tuy chưa thật vĩnh cửu nhưng làng thoáng đảng, xanh tươi.

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ, giặc Mĩ tiếp tay cho giặc Pháp từ trước, nay lại âm mưu thay chân Pháp thống trị Việt Nam. Ở miền Nam, Mĩ dựng nên chính quyền

¹ Biên bản hội nghị Ủy ban Kháng chiến Hành chính Liên khu IV, ngày 26/2/1949 đến 7/3/1949

tay sai Ngô Đình Diệm phá hoại hiệp định Giơ-ne-vơ, chống lại tổng tuyển cử, thống nhất đất nước. Với miền Bắc, chúng tìm mọi cách leo thang phá hoại, tổ chức các đội biệt kích, các đợt tập kích để thăm dò sức lực quân dân ta, gây cho miền Bắc nhiều khó khăn mới.

Ngày 16 tháng 6 năm 1957 Bác Hồ vào thăm Quảng Bình, dặn dò Đảng bộ và nhân dân Quảng Bình, Vĩnh Linh: "...Quảng Bình cùng với Vĩnh Linh ở tuyến đầu miền Bắc, tiếp giáp với miền Nam, mọi việc làm tốt hay xấu của các cô, các chú ở đây đều có ảnh hưởng nhất định đến cách mạng miền Nam, đều có ý nghĩa đến việc bảo vệ miền Bắc. Nếu kẻ địch có hành động liều lĩnh gì thì Quảng Bình và Vĩnh Linh phải đương đầu với chúng trước hết và phải đảm bảo đánh thắng chúng trước hết..."². Thực hiện lời dạy của Bác, Đảng bộ, quân và dân Quảng Bình đã xác định trách nhiệm lớn lao của tỉnh đối với cả nước: Quảng Bình là tiền tuyến lớn của miền Bắc, là hậu phương trực tiếp của miền Nam, tất cả vì miền Nam thân yêu, vì Trị Thiên ruột thịt, phát huy truyền thống đoàn kết chiến đấu, bất chấp mọi gian khổ hy sinh, khắp nơi đẩy lên phong trào thi đua chống Mỹ cứu nước. Các địa phương, đơn vị tích cực chuẩn bị khẩn trương về tinh thần, tư tưởng, về xây dựng rèn luyện lực lượng chiến đấu, về cơ sở vật chất hăm hào, công sự phòng tránh và đánh thắng máy bay, tàu chiến của địch.

Để phấn đấu thi đua với Đại Phong, ngày 2 tháng 1 năm 1962, Thường vụ Tỉnh ủy họp ra quyết định tổ chức thi đua với khí thế "phát cờ Đại Phong, đẩy mạnh đông xuân, tiến quân 6 tốt" (sản xuất tốt, quản lý tốt, cải tiến kỹ thuật tốt, thủy lợi tốt, chăn nuôi tốt, đời sống tốt) đưa vụ đông xuân đạt toàn diện về trồng trọt, chăn nuôi, cải tiến tốt kỹ thuật, tăng cường thủy lợi, nâng cao năng suất lao động, tổ chức tốt đời sống nhân dân. Mục đích đưa nội dung chất lượng thi đua với Đại Phong lên mức cao hơn.

Trong đợt thi đua này, Thường vụ Tỉnh ủy chủ trương chỉ đạo các hợp tác xã dựa theo cuộc vận động thi đua "Phấn đấu trở thành trai gái Đại Phong" của Trung ương Đoàn Thanh niên lao động Việt Nam nhằm thúc đẩy phong trào thi đua đi vào chiều sâu và phát triển lên một bước mới. Sau đợt phát động, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đã hăng hái tham gia, hưởng ứng, đợt đầu toàn tỉnh đã lựa chọn và xác nhận được 3.000 thanh niên đạt tiêu chuẩn "trai gái Đại Phong".

Từ sau Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng, phong trào thi đua yêu nước ngày càng phát triển sâu rộng trong tất cả các ngành, các cấp từ tỉnh đến cơ sở và đã xuất hiện nhiều tập thể và cá nhân xuất sắc. Tháng 6 năm 1962, Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức hội nghị để phát động phong trào kết nghĩa công, nông, binh toàn tỉnh. Hội nghị đã nghe báo cáo kết quả và những kinh nghiệm tiên tiến về "học tập, tiến kịp và vượt "Duyên hải" trong công nghiệp, "Đại Phong" trong nông nghiệp, "Thành Công" trong thủ công nghiệp, "Bắc Lý" trong giáo dục văn hóa và "phong trào ba nhất" trong quân đội"³ của các đơn vị anh hùng tại Đại hội liên hoan anh hùng chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ 3 họp tại Hà Nội từ ngày 4 đến ngày 6 tháng 5 năm 1962. Hội nghị cũng

² Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình, Tập 2, 1954-1975.

³ Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình, Tập 2, 1954-1975, tr.115, 116.

đã chúc mừng hợp tác xã Đại Phong được công nhận “lá cờ đầu” ngành nông nghiệp toàn miền Bắc; hợp tác xã nghề cá Quang Phú, xã Lộc Ninh, huyện Quảng Ninh, dân quân xã Mai Thủy, huyện Lệ Thủy, Đồn 102 Công an nhân dân vũ trang Quảng Bình là những đơn vị được đại hội tuyên dương và tặng cờ “đơn vị tiên tiến xuất sắc nhất”; chúc mừng Lâm trường chống cát Quảng Bình, Nông trường Lê Ninh, Nông trường Việt Trung, Công an nhân dân vũ trang tỉnh, Ty Công an Quảng Bình được đại hội tuyên dương và tặng cờ “đơn vị tiên tiến”. Đồng thời, biểu dương các cá nhân điển hình như: cụ Ngô Xuân Mốc (xã Ngư Thủy, Lệ Thủy) với 6 năm liền là chiến sĩ thi đua, được thưởng Huân chương Lao động hạng Ba; đồng chí Lê Trạm (xã Lộc Ninh, huyện Quảng Ninh), chủ nhiệm hợp tác xã Quang Phú, là người có công xây dựng hợp tác xã Quang Phú trở thành lá cờ đầu của phong trào hợp tác xã nghề cá, được thưởng Huân chương Kháng chiến hạng Ba - được Hội đồng Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội tặng danh hiệu Anh hùng Lao động và Huân chương Lao động hạng Nhất tại Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc. Đây là những bông hoa đẹp trong vườn hoa thi đua yêu nước của tỉnh nhà. Thành tích của các đơn vị và cá nhân anh hùng đã khẳng định tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám tiến công vào khoa học kỹ thuật để đẩy lùi nghèo nàn và lạc hậu, thể hiện lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội của các tầng lớp nhân dân tỉnh ta, đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khen ngợi “Phong trào Đại Phong”: “Đó là một phong trào tốt và rất mạnh mẽ, nó chứng tỏ tinh thần hăng hái, lực lượng to lớn và khả năng dồi dào của đồng bào nông dân ta”⁴.

Nhờ xây dựng được điển hình cho từng ngành, từng vùng và đề ra chỉ tiêu kế hoạch thi đua sát hợp với đặc điểm tình hình nên phong trào thi đua với hợp tác xã Đại Phong đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ. Cuối năm 1962 toàn tỉnh có 200/780 hợp tác xã đạt danh hiệu hợp tác xã Đại Phong; tiêu biểu có các hợp tác xã Tiên Lang, Đức Phổ, Thanh Tân, Tứ Mỹ, Thiết Sơn...

Ngày 26 tháng 4 năm 1962, Bộ Chính trị Trung ương Đảng ban hành nghị quyết về cuộc vận động “Nâng cao ý thức trách nhiệm, tăng cường quản lý kinh tế, tài chính, cải tiến kỹ thuật, chống tham ô, lãng phí, quan liêu” (gọi tắt là cuộc vận động “Ba xây, ba chống”). Quán triệt tinh thần nghị quyết, Tỉnh ủy Quảng Bình phát động và chỉ đạo cuộc vận động “ba xây, ba chống” từ khắp các cơ quan, công trường, nông trường, xí nghiệp. Cuộc vận động đã đẩy lên phong trào thi đua sôi nổi làm chuyển biến rõ rệt tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong làm việc của cán bộ công nhân viên chức.

Bằng hình thức tổ chức các hội nghị sáng kiến, hội nghị thao diễn kỹ thuật, thi “sáng kiến hay, tay nghề giỏi”, hội nghị chiến sĩ thi đua của các cơ quan, công, nông trường, xí nghiệp đã đem lại hiệu quả kinh tế và tạo ra phong trào thi đua rộng khắp trong các đơn vị. Phong trào thi đua của ngư trường sông Gianh với phong trào thi đua “đội thuyền kiện tướng”, “tất cả cho 1.250 tấn cá”; Lâm trường Nam giao ước thi đua, tổ chức kết nghĩa giữa các đơn vị, tổ chức ngày hội trồng cây, thao diễn kỹ thuật;

⁴ Báo Nhân dân số 2582 ngày 15/4/1961.

Ngành Giao thông có sáng kiến mỗi công nhân, mỗi đơn vị có hai kế hoạch (ngày nắng, ngày mưa); Xí nghiệp ô tô thường xuyên có phong trào “ngày thứ 7 đẩy mạnh sản xuất”; “lái xe đi có, về có”; “4 vạn cây số lái xe an toàn”; Ngành Y tế thường xuyên tổ chức thao diễn kỹ thuật, triển lãm sáng kiến; Khối hành chính sự nghiệp nêu khẩu hiệu “giảm văn phòng, đông cơ sở”. Tất cả các cơ quan hành chính sự nghiệp đều có chương trình đi cơ sở, phục vụ cơ sở. Tất cả các đơn vị sản xuất đều có cán bộ, cơ quan quản lý cấp trên (cán bộ quản lý kinh tế, cán bộ quản lý kỹ thuật) về cùng ăn, cùng ở, cùng làm với công nhân viên. Các chỉ tiêu và kế hoạch đều hướng vào việc phục vụ cho cơ sở mở rộng sản xuất và phục vụ nông nghiệp. Năm 1963 đã có 1.466 sáng kiến của công nhân viên chức trong 23 cơ quan xí nghiệp được đưa vào áp dụng. Trong đó, khối xí nghiệp có 487 sáng kiến; khối công, nông, lâm ngư trường có 423 sáng kiến, có sáng kiến làm lợi cho cho nhà nước 21.000 đồng (công đoàn 11), có sáng kiến tăng năng suất lên 500% (đội máy thủy lợi), có sáng kiến giảm giờ làm từ 5 giờ xuống 1 giờ (ngân hàng). Phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật đã giải quyết nhiều khó khăn cho đơn vị, tăng năng suất lao động, tăng sản lượng và chất lượng sản phẩm, tiết kiệm nhiều nguyên liệu, nhiên liệu làm lợi cho nhà nước hàng triệu đồng⁵. Cuộc vận động “ba xây, ba chống” đã cùng với các phong trào thi đua yêu nước khác góp phần động viên nhân dân ta hăng hái thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất đất nước. Ngày 27 tháng 3 năm 1964, Trung ương Đảng đã triệu tập Hội nghị chính trị đặc biệt để biểu thị quyết tâm cách mạng của toàn thể dân tộc Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà và ủng hộ cách mạng thế giới. Tại Hội nghị, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi “Mỗi người chúng ta phải làm việc bằng hai để đền đáp lại đồng bào miền Nam ruột thịt” và ngày 18 tháng 4 năm 1964, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị phát động cao trào thi đua “mỗi người làm việc bằng hai, ra sức xây dựng và bảo vệ miền Bắc, tích cực ủng hộ cách mạng giải phóng miền Nam”.

Thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng và lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngày 2 tháng 6 năm 1964, Tỉnh ủy tổ chức hội nghị cán bộ để khẳng định vị trí trách nhiệm của tỉnh và quyết tâm đề ra nhiệm vụ chung cho toàn tỉnh, cho từng ngành, từng mặt công tác đặc biệt là trên mặt trận nông nghiệp phải phấn đấu với tinh thần “làm việc bằng hai”.

Vào tháng 6 năm 1964, mở đầu phong trào thi đua “Mỗi người làm việc bằng hai” Đảng bộ tỉnh đã chủ trương: “Đẩy mạnh cuộc vận động đồng bào miền xuôi đi khai hoang xây dựng các vùng kinh tế mới ở miền tây trong tỉnh để trồng cây lương thực, cây công nghiệp, phát triển chăn nuôi, khai thác lâm sản. Đây là một cuộc cách mạng lớn của toàn Đảng, toàn dân trong tỉnh, không chỉ có tác dụng mở mang vùng kinh tế mà còn có tác dụng mở rộng hậu phương, củng cố quốc phòng”. Để thực hiện nhiệm vụ trên, Tỉnh ủy đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ chỉ tiêu cho năm 1964, lập

5 Báo cáo công tác Công đoàn năm 1963 TLD4.

6 *Hồ Chí Minh, Toàn tập*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1986, Tập 9, tr.670.

ban phụ trách để xây dựng quy hoạch và giúp Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo thực hiện. Với sự chỉ đạo cụ thể và tích cực nên chỉ 6 tháng của năm, cả tỉnh đã khai phá được 2.120ha, đạt 131% kế hoạch 6 tháng, đạt 92,2% kế hoạch cả năm; vận động được 251 hộ gồm 1.225 nhân khẩu đi vùng kinh tế mới, trong đó có 160 hộ, 810 nhân khẩu đi vùng Cao Mại, lập thành 5 hợp tác xã để khai hoang sản xuất⁶. Qua kết quả và kinh nghiệm trong cuộc vận động, Thường vụ Tỉnh ủy đã có kế hoạch giúp Huyện ủy Quảng Trạch, Tuyên Hóa tập trung sức giải quyết việc ổn định sinh hoạt cho số đồng bào đến lập làng mới có nơi ăn, chốn ở và nhanh chóng sản xuất giải quyết được đời sống.

Để tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa cuộc vận động thi đua “Mỗi người làm việc bằng hai để đền đáp lại đồng bào miền Nam ruột thịt”, nhân ngày 20/7, ngày kỷ niệm đấu tranh thống nhất Tổ quốc, Tỉnh ủy đã phát động “Tuần lễ ủng hộ đồng bào miền Nam đấu tranh”. Bằng nhiều hình thức, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh đã hưởng ứng tích cực. Xã viên các hợp tác xã nông nghiệp, ngư nghiệp, thủ công nghiệp ở trong các xí nghiệp, ngoài đồng ruộng, ngư trường đã tự nguyện lao động quên mình với tinh thần “vì miền Nam, vì Trị Thiên ruột thịt”. Qua thực hiện cuộc vận động, mỗi cán bộ, đảng viên, mỗi người dân thấy rõ trách nhiệm và nghĩa vụ của mình đối với sự nghiệp xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc góp phần vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Cuộc chiến tranh phá hoại của giặc Mĩ ngày càng ác liệt, Quảng Bình trở thành một trong những trọng điểm đánh phá và nơi thí điểm cho mọi âm mưu tàn bạo của đế quốc Mĩ. Phát huy truyền thống đoàn kết chiến đấu, quân dân Quảng Bình đã vượt qua mọi khó khăn ác liệt, đánh thắng âm mưu tàn bạo của kẻ thù, hạ nhiều máy bay Mĩ, là tỉnh bắn rơi chiếc máy bay thứ 100, 300, 400... của Mĩ. Được báo cáo Quảng Bình đã bắn rơi chiếc máy bay thứ 100 của giặc Mĩ và giành được một vụ đông xuân bội thu, ngày 17 tháng 7 năm 1965, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư khen “Bác vui lòng thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ khen ngợi đồng bào, bộ đội và cán bộ Quảng Bình đã bắn rơi 100 máy bay giặc Mĩ, vừa qua lại thu hoạch vụ lúa chiêm rất tốt. Như vậy là tỉnh nhà chiến đấu giỏi, sản xuất cũng giỏi...”⁷.

Cuối năm 1965, Tỉnh ủy tổ chức Đại hội tổng kết và phát động phong trào thi đua “Hai giỏi” (Sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi) nhằm động viên toàn quân, toàn dân ta dương cao ngọn cờ thi đua “Quyết tâm đánh thắng giặc Mĩ xâm lược”.

Để tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua, Tỉnh ủy đã tổ chức Hội nghị thi đua chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi. Hội nghị đã chủ trương đẩy mạnh hơn nữa phong trào thi đua “Hai giỏi” lên thành một phong trào rộng rãi trong toàn quân, toàn dân, các cơ quan, đơn vị. Thanh niên Quảng Bình có phong trào tình nguyện “ba sẵn sàng”; Hội liên hiệp Phụ nữ Quảng Bình có phong trào “ba đảm đang”; trên mặt trận sản xuất nông nghiệp có phong trào “cánh đồng 5 tấn thắng Mĩ”, phong trào phấn đấu đạt năng

⁶ Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình, Tập 2, tr.152.

⁷ Lịch sử Đảng bộ Quảng Bình, Tập 2, tr.210.

suất 5 tấn thóc/ha đã trở thành hành động cụ thể của hàng vạn nông dân Quảng Bình; Trong công nhân có phong trào “hai mũi tấn công thắng Mĩ”, “tay búa, tay súng”. Giới khoa học kỹ thuật có phong trào “ba quyết tâm”; Ngành Giáo dục có phong trào “hai tốt”. Các phong trào thi đua đã tạo được sự chuyển biến mạnh mẽ, là động lực để Quảng Bình phát triển về mọi mặt. Nhiều chiến sĩ hai giỏi trong chiến đấu, trong sản xuất, trong tổ chức đời sống và xây dựng lực lượng đã có sức lan tỏa, rộng khắp. Quảng Bình được cả nước tôn vinh là tỉnh anh hùng, là vùng đất ra ngô gặp anh hùng. Mỗi tên làng, tên xóm của Quảng Bình đều gắn liền với những chiến công hiển hách. Với các gương điển hình: Anh hùng lực lượng vũ trang có Lâm Úy, Cao Thế Chiến, Trần Thị Lý, Phạm Bá Hạt, Nguyễn Tri Phương, Hà Văn Cách, Hoàng Hữu Nờ, Hồ Bá Thọ... Anh hùng lao động có Nguyễn Ngọc Ánh, Lê Trạm, Nguyễn Thị Khίου, Ngô Mốc, Nguyễn Thị Suốt, Trương Thị Diên, Võ Xuân Khuê, Nguyễn Thị Kim Huế, Nguyễn Văn Sổ...

Phong trào thi đua yêu nước đã trải qua những chặng đường dài vô cùng vẻ vang trong lịch sử dân tộc. Qua phong trào thi đua đã góp phần quan trọng thôi thúc, động viên sức mạnh tiềm tàng của nhân dân ta, lập nên những chiến công lừng lẫy trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mĩ, cũng như những thành tựu quan trọng trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, đặc biệt là những thắng lợi trong công cuộc đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo từ Đại hội VI đến nay. Những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước luôn là nguồn động viên, cổ vũ sức mạnh, niềm tin tất thắng cho Đảng bộ và nhân dân Quảng Bình phấn đấu vươn lên giành nhiều thắng lợi to lớn trong giai đoạn cách mạng mới.

Hưởng ứng lời dạy của Hồ Chủ tịch “*Thi đua là yêu nước, Yêu nước thì phải thi đua. Và những người thi đua là những người yêu nước nhất*”, trong những năm sau khi đất nước thống nhất, đặc biệt là thời kỳ thực hiện công cuộc đổi mới, công tác thi đua đã được Đảng bộ, quân và dân tỉnh Quảng Bình quán triệt thực hiện với tinh thần thi đua sôi nổi, hăng hái, tích cực.

Ngày 21 tháng 4 năm 1976, Đại hội thi đua "Hai giỏi" 10 năm chống Mĩ cứu nước (1965-1975) được tổ chức tại thị xã Đồng Hới. Báo cáo Đại hội nêu rõ: "Phần khởi trước thắng lợi lịch sử của dân tộc, quân và dân Quảng Bình quyết phát huy truyền thống quê hương "Hai giỏi", đẩy mạnh phong trào thi đua lao động, sản xuất, cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội, hoàn thành mọi nhiệm vụ tốt đẹp trong thời gian tới". Báo cáo khẳng định: "50 vạn nhân dân Quảng Bình đã hoàn thành nhiệm vụ lịch sử của một tỉnh "tiên tuyên của hậu phương lớn, hậu phương trực tiếp của tiền tuyến lớn", góp phần xứng đáng đưa sự nghiệp chống Mĩ cứu nước đến thắng lợi hoàn toàn. Bước vào thời kỳ mới "chúng ta cần phát huy truyền thống tốt đẹp của phong trào thi đua "Hai giỏi", đẩy mạnh phong trào lao động sản xuất và tiết kiệm thật sôi nổi, liên tục, đều khắp, với nội dung phong phú hơn, bảo đảm động viên mọi người, mọi địa phương, đơn vị đều nhằm vào việc thực hiện khẩu hiệu chiến lược "Tất cả cho sản xuất, tất cả để xây dựng chủ nghĩa xã hội, tất cả vì Tổ quốc giàu mạnh, vì hạnh phúc của nhân dân". Báo cáo nêu rõ quyết tâm: "Quảng Bình chúng ta, với 50 vạn nhân dân

cần cù, thông minh sáng tạo, quyết chiến, quyết thắng, tình nghĩa thủy chung; lại có rừng vàng biển bạc và một đội ngũ cán bộ công nhân kỹ thuật được rèn luyện thử thách, với hàng vạn chiến sĩ "Hai giỏi", chiến sĩ thi đua, chiến sĩ quyết thắng và các anh hùng đã được trưởng thành trong phong trào cách mạng của quần chúng. Chúng ta lại có sự lãnh đạo của một Đảng bộ kiên cường, nhiều kinh nghiệm chiến đấu. Nhất định chúng ta sẽ cùng quân dân Quảng Trị, Thừa Thiên xây dựng tỉnh Bình Trị Thiên vững mạnh, góp phần xứng đáng cùng đồng bào cả nước xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập và chủ nghĩa xã hội; quyết tâm thực hiện Di chúc của Bác Hồ kính yêu: “Còn non, còn nước, còn người/ Thắng giặc Mỹ, ta lại xây dựng hơn mười ngày nay”⁸

Thực hiện chủ trương của Trung ương, ba tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên và khu vực Vĩnh Linh hợp nhất thành tỉnh Bình Trị Thiên. 13 năm (1976-1989) trong tỉnh Bình Trị Thiên, cán bộ và nhân dân Quảng Bình vẫn không ngừng nỗ lực phấn đấu vượt qua những thời kỳ khó khăn tưởng chừng như không thể vượt qua được. Trong tình hình cả nước lâm vào khủng hoảng kinh tế - xã hội, Bình Trị Thiên còn có những khó khăn riêng: hậu quả chiến tranh nặng nề, đời sống nhân dân hết sức khó khăn, trong bối cảnh cơ chế tập trung quan liêu, bao cấp, năng lực quản lý nhà nước đối với một đơn vị hành chính rộng lớn hạn chế. Với quyết tâm cao độ, cán bộ và nhân dân Quảng Bình đã thể hiện tinh thần cách mạng tiến công, phát huy thế mạnh, huy động mọi nguồn lực thực hiện công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, bước đầu thực hiện công cuộc đổi mới có những chuyển biến tích cực.

Từ ngày tái lập tỉnh (tháng 7/1989) cho đến nay, phát huy truyền thống thi đua yêu nước của quê hương “Hai giỏi”, Đảng bộ, quân và dân Quảng Bình đã khơi dậy ý thức tự giác, sức sáng tạo của các tầng lớp nhân dân; tạo khí thế thi đua sôi nổi trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng và xây dựng quê hương từng bước đi lên trong điều kiện vô vàn khó khăn. Từ nền kinh tế thuần nông, kết cấu hạ tầng hết sức thấp kém; công nghiệp chủ yếu là tiểu thủ công nghiệp; thường xuyên phải đối mặt với thiên tai, bão lụt và hậu quả nặng nề của chiến tranh để lại... Bên cạnh đó, bước vào kiến thiết xây dựng quê hương trong thời kỳ thực hiện công cuộc đổi mới đất nước với bao ngõ ngàng, khó khăn do yêu cầu của cơ chế kinh tế thị trường, sự cản trở của lối tư duy cũ đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến tiến trình xây dựng quê hương. Đảng bộ Quảng Bình đã vận dụng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đề ra các giải pháp, phát động phong trào thi đua yêu nước, đẩy mạnh lao động sản xuất phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh để Quảng Bình ngày càng vững bước trên con đường phát triển trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Phong trào thi đua yêu nước, đặc biệt là phong trào thi đua học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh đã thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Kết quả của

⁸ *Lịch sử hệ thống Hành chính Nhà nước cấp tỉnh ở Quảng Bình 1945-2000*, tr.239.

thi đua yêu nước đã tạo nên động lực quan trọng để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà nghị quyết đại hội Đảng các cấp đề ra. Thực hiện phong trào thi đua yêu nước, các cấp các ngành đã cụ thể hóa nhiệm vụ phù hợp với đặc điểm địa phương, đơn vị và biết lựa chọn các nội dung có trọng tâm, trọng điểm, vận dụng linh hoạt, sáng tạo để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo gắn việc học tập với làm theo tấm gương đạo đức của Bác một cách thiết thực, hiệu quả.

Đó là thi đua thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, thực hành tiết kiệm chống tham ô, lãng phí, quan liêu; là nâng cao ý thức trách nhiệm, hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân theo tinh thần Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị; là tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức của Bác về một đời phấn đấu cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; học tập và làm theo phong cách quần chúng, dân chủ, nêu gương của cán bộ, đảng viên... đã tạo được sức lan tỏa sâu rộng trong Đảng và trong xã hội.

Từ sự chuyển biến nhận thức về “học tập” đã trở thành hành động cụ thể trong “làm theo” Bác với các phong trào thi đua yêu nước như: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, “xóa đói, giảm nghèo”, xây “nhà đại đoàn kết”; phong trào “Dân vận khéo” trong khối Mặt trận, đoàn thể các cấp; Hội Nông dân tỉnh có phong trào “Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi”, “Đoàn kết giúp nhau xóa đói giảm nghèo và làm giàu chính đáng. Thanh niên với phong trào “Thi đua tình nguyện, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”; Hội Liên hiệp Phụ nữ thực hiện phong trào “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo”; Liên đoàn Lao động đẩy mạnh phong trào thi đua “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo”, “Xây dựng người cán bộ công chức trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu”; Lực lượng vũ trang tỉnh đẩy mạnh thực hiện phong trào “Thi đua quyết thắng”, “Xây dựng lực lượng chính quy, vững mạnh toàn diện”; Công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ”, “Một ngày làm một việc tốt vì nước, vì dân”...

Trong 4 năm thực hiện Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” (2007-2010) và 3 năm (2011-2013) thực hiện Chỉ thị số 03 của Bộ Chính trị về “Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, ở tỉnh Quảng Bình đã xuất hiện nhiều tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội, văn hóa, quốc phòng - an ninh và công tác xây dựng Đảng. Trong đó, 926 tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến được biểu dương, khen thưởng ở cấp huyện, thành phố, đảng bộ trực thuộc và các ngành; 148 tập thể, cá nhân được biểu dương khen thưởng cấp tỉnh và Trung ương là những điển hình tiêu biểu xuất sắc trong lãnh đạo, chỉ đạo và “làm theo” tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong Đảng bộ đã tạo sức lan tỏa sâu rộng, giáo dục sâu sắc, góp phần cổ vũ, động viên các tổ chức, cá nhân, cơ quan, đơn vị, địa phương trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa quê hương và hội nhập quốc tế.

Trong phong trào thi đua đã xuất hiện nhiều điển hình tiên tiến như: Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Thượng Phong, Đại Phong (Lệ Thủy), Thống Nhất (Quảng Ninh); hộ ông Nguyễn Mạnh Trí xã Quảng Tùng (Quảng Trạch) mỗi năm thu 10-12 tấn thóc giống; hộ ông Phan Văn Dũng ở xã Hoa Thủy (Lệ Thủy) thu trên 70 tấn lúa; ở xã An Ninh, Vạn Ninh, Hàm Ninh (Quảng Ninh) có 80 hộ thu 10-30 tấn lúa/năm. Nhiều mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả kinh tế cao như: Trang trại của ông Võ Đại Nghĩa (Hải Ninh, Quảng Ninh) là 1 trong 10 nông dân tiêu biểu toàn quốc, hàng năm thu từ 2 đến 2,5 tỷ đồng; trang trại chăn nuôi lợn của bà Dương Thị Mỹ Hạnh (Tây Trạch, Bố Trạch) hàng năm thu lãi từ 300-500 triệu đồng; trang trại trồng rừng của ông Nguyễn Xuân Thiết ở Hương Hoá, Tuyên Hoá với 29ha, thu lãi 500 triệu đồng và tạo việc làm cho 43 lao động; trang trại của ông Bé Văn Mai, ông Trần Viết Lượng ở thị trấn Nông trường Việt Trung (Bố Trạch) hàng năm thu lãi 1 tỷ đồng. Đặc biệt ông Ngô Văn Lý ở Cự Nẫm, nhân được giống gỗ huyệng phát triển hàng chục ha và cung cấp giống cho nhiều địa phương khác; cơ sở nuôi tôm, đánh bắt xa bờ, nuôi nhím, lợn rừng, đà điểu của ông Trần Vĩnh Dũng - Giám đốc Công ty TNHH Hưng Biển (Bảo Ninh, Đồng Hới) thu lãi 800 triệu đồng/năm, giải quyết việc làm cho 56 lao động; mô hình nuôi ba ba, ếch của ông Hồ Anh Dũng ở Đồng Hới có lãi 1,5 tỷ đồng/năm... Trong sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng đã xuất hiện nhiều tập thể điển hình tiên tiến như: Công ty Xi măng COSEVCO Sông Gianh, Xí nghiệp may Hà Quảng, Công ty Bia Hà Nội - Quảng Bình, Công ty cổ phần sản xuất vật liệu và xây dựng COSEVCO 1, Công ty cổ phần COSEVCO 6, Hợp tác xã Ngói cầu 4 (Đồng Hới), Hợp tác xã rượu làng nghề Võ Xá (Quảng Ninh), Công ty cổ phần Vật liệu xây dựng 1/5... Ngành Giao thông - Vận tải đã phát động phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Năng suất - chất lượng - hiệu quả” với các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất đã góp phần làm lợi cho nhà nước hàng chục tỷ đồng; nhiều công trình như cảng biển Hòn La, cảng hàng không Đồng Hới, cầu Nhật Lệ, cầu Kiến Giang, cầu Quảng Hải, cầu Châu Hoá... đã góp phần phục vụ đắc lực cho chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà.

Trong ngành Giáo dục - Đào tạo, phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” gắn với cuộc vận động “Hai không”, phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Từ phong trào thi đua của ngành Giáo dục - Đào tạo đã góp phần đẩy mạnh xã hội hóa, huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng trường học, trang thiết bị dạy học và phối hợp nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo đáp ứng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Phong trào giáo dục ở tỉnh đã có những bước phát triển khá toàn diện: Trường Tiểu học Đồng Phú được tặng danh hiệu Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới. Em Đặng Ngọc Thanh - Trường THPT Chuyên Quảng Bình giành Huy chương bạc thi Olympic Toán quốc tế lần thứ 48, em Hoàng Minh Anh đoạt Bằng khen giải vật lý châu Á - Thái Bình Dương, em Trần Đức Long, đoạt Huy chương đồng môn sinh vật; thầy giáo Nguyễn Xuân Tiều được phong tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân...

Lực lượng vũ trang với phong trào thi đua quyết thắng đã không ngừng phấn đấu xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện và tích cực tham gia công tác phòng chống thiên tai bão lụt. Liệt sĩ thượng úy Phạm Hữu Huyền hy sinh trong khi cứu dân được truy tặng Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân; thượng úy Phạm Xuân Ninh điển hình tiên tiến thanh niên làm theo lời Bác toàn quốc; Đồn Biên phòng 597 được Nhà nước phong đơn vị Anh hùng Lực lượng vũ trang thời kỳ đổi mới; Đồn biên phòng cửa khẩu quốc tế Cha Lo điển hình tiên tiến trong cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, được Nhà nước phong tặng Huân chương Lao động hạng Ba; Công an Quảng Bình từ các phong trào thi đua học tập và làm theo 6 lời dạy của Bác “Mỗi ngày làm một việc tốt vì nước, vì dân” đã xuất hiện nhiều điển hình tiên tiến như: Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội; Công an huyện Lệ Thủy; Trần Thu Thủy, Công an huyện Quảng Trạch...

Phong trào thi đua sôi nổi, mạnh mẽ, liên tục đó đã góp phần tạo đà để Đảng bộ và nhân dân Quảng Bình vươn lên giành nhiều thắng lợi to lớn trong những năm tái lập tỉnh và thực hiện công cuộc đổi mới. Nền kinh tế được duy trì với mức tăng trưởng khá cao. Giai đoạn 1991-1995 tốc độ tăng trưởng kinh tế trên 8%/năm và giai đoạn 2006-2010 là trên 10%/năm. Trong những năm gần đây, mặc dù khó khăn do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế thế giới, thiên tai, bão lũ... tỉnh vẫn duy trì mức tăng trưởng trên 7%, riêng năm 2013 là 7,1%. Sản lượng lương thực tăng từ 25,1 vạn tấn (2006) lên 26 vạn tấn (năm 2010) và 27,4 tấn năm 2013. Từ một nền kinh tế mà vai trò của sản xuất nông, lâm, thủy sản là chủ yếu, chúng ta đã tạo được sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng, tăng dần tỷ trọng sản xuất công nghiệp và dịch vụ. Sản xuất nông nghiệp chiếm tỷ trọng 47,7% trong những năm đầu 90 thì năm 2013 chỉ còn lại trên dưới 20% và công nghiệp - xây dựng - dịch vụ đã có tỷ lệ áp đảo với 80% trong cơ cấu nền kinh tế.

Năm 2013, Quảng Bình đứng đầu cả nước với tỷ lệ độ che phủ rừng 70,3%, tăng 4,1% so với năm 2012. Kinh tế rừng ngày càng khẳng định được hiệu quả trong công cuộc xóa đói, giảm nghèo và trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh. Du lịch Quảng Bình từng bước trở thành điểm đến hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước. Nhiều công trình, dự án mang tính động lực cho phát triển kinh tế - xã hội đã đi vào hoạt động: Nhà máy xi măng Sông Gianh, Khu công nghiệp Tây Bắc Đồng Hới, Khu công nghiệp cảng biển Hòn La, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cha Lo, cầu Nhật Lệ, cầu Kiên Giang, đường 12A, cảng hàng không Đồng Hới, khu du lịch Mỹ Cảnh... cùng nhiều công trình phục vụ cho phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội đang triển khai xây dựng và từng bước phát huy có hiệu quả, khai thác tiềm năng thế mạnh của tỉnh. Sự nghiệp giáo dục và đào tạo được quan tâm phát triển cả về qui mô, chất lượng và hiệu quả. Mạng lưới y tế cơ sở được củng cố và kiện toàn, chất lượng khám, chữa bệnh chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có nhiều tiến bộ. Các hoạt động văn hóa thông tin, thể dục, thể thao phục vụ kịp thời nhiệm vụ chính trị của địa phương. Giải quyết việc làm và đời sống của nhân dân từng bước được cải thiện; tỷ lệ hộ đói nghèo giảm dần; bộ mặt nông thôn mới ở nhiều vùng quê đang từng bước khởi sắc. Quốc phòng - an

ninh, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được củng cố, tăng cường. Năng lực quản lý, điều hành của chính quyền, hiệu quả hoạt động của Mặt trận, đoàn thể các cấp có nhiều đổi mới và tiến bộ. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được triển khai toàn diện, đạt nhiều kết quả quan trọng. Cấp ủy các cấp đã đẩy mạnh công tác chính trị tư tưởng; tích cực khắc phục, sửa chữa khuyết điểm sau kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 (lần 2) Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) “Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”; đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; triển khai các giải pháp nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên; tạo chuyên biến về công tác cán bộ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng; đẩy mạnh công tác dân vận, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng và đồng thuận trong nhân dân.

Phong trào thi đua ở Quảng Bình đã trải qua nhiều giai đoạn: giành lại chính quyền, xây dựng chính quyền Việt Nam dân chủ cộng hòa, kháng chiến chống Pháp, giải phóng miền Bắc, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, làm hậu cứ vững chắc cho sự nghiệp giải phóng miền Nam thống nhất đất nước, từng bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Qua chặng đường dài lãnh đạo phong trào thi đua yêu nước, đặc biệt là qua hơn 10 năm thực hiện phong trào thi đua hai giỏi (chiến đấu giỏi, sản xuất giỏi) và gần 30 năm thực hiện công cuộc đổi mới đã để lại những kinh nghiệm quý. Đó là:

Một là, phải biết khơi dậy, phát huy được tinh thần yêu nước, yêu quê hương của mọi tầng lớp nhân dân, của các thành phần xã hội. Ngày 1 tháng 5 năm 1952, tại Đại hội các chiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu toàn quốc ở Việt Bắc, trong lời phát biểu khai mạc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: "Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua, những người thi đua là những người yêu nước nhất". Đây là một quan niệm mới về thi đua, thể hiện sự sáng tạo độc đáo trong tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua. Gắn thi đua với tinh thần yêu nước, coi đó là động lực của phong trào Thi đua yêu nước.

Như vậy, có thể khẳng định rằng: chính từ việc nhận rõ mục đích, ý nghĩa thi đua yêu nước nên mọi người dân Quảng Bình từ già đến trẻ, từ miền xuôi đến miền ngược, không phân biệt đảng phái, tầng lớp, tín ngưỡng đều có trách nhiệm và nghĩa vụ thực hiện phong trào thi đua yêu nước, cùng chung sức, chung lòng xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời, chỉ có khơi dậy và động viên được tinh thần yêu nước của toàn dân tộc, của các tổ chức thì thi đua yêu nước mới trở thành phong trào và phát huy được tính tích cực của nó. Lòng yêu nước và tinh thần tự hào dân tộc là môi trường thuận lợi, là những điều kiện cần và đủ để phát triển phong trào thi đua yêu nước, và chỉ có như vậy thì "Thi đua ái quốc sẽ ăn sâu, lan rộng khắp mọi mặt và mọi tầng lớp nhân dân, và sẽ giúp ta dẹp mọi khó khăn và mọi âm mưu của địch để đi lên thắng lợi cuối cùng". Khi tinh thần yêu nước được khơi dậy và nhân dân ta “vô luận ở địa vị nào làm

công việc gì, phải ra sức tham gia cuộc thi đua yêu nước", với phương châm "người người thi đua, ngành ngành thi đua, ngày ngày thi đua" sẽ là một động lực, trở thành "bổn phận" tự giác của mỗi người dân Việt Nam yêu nước.

Hai là, nội dung thi đua phải rõ ràng, thiết thực, biện pháp vận động phải phù hợp và phải có quyết tâm cao. Theo Hồ Chí Minh, thi đua không phải công việc riêng của một người, một ngành, một địa phương, hay một lực lượng nào mà là công việc của toàn xã hội. Do vậy, việc xác định khẩu hiệu chung của thi đua phải thể hiện rõ mục tiêu chiến lược của giai đoạn cách mạng đó. Đồng thời, Người quan niệm: việc xác định nội dung thi đua phải cụ thể thiết thực, gắn với từng nhiệm vụ, từng công việc của mỗi cá nhân, mỗi tập thể, mỗi địa phương, mỗi ngành. Chỉ có như vậy, mọi người mới hiểu rõ ý nghĩa của phong trào thi đua, lợi ích của phong trào thi đua, tránh được các khuyết điểm: "Tuởng rằng thi đua là một việc khác với những công việc làm hàng ngày. Thật ra, công việc hàng ngày chính là nền tảng của thi đua".

Phát động thi đua phải đưa ra được khẩu hiệu hành động phù hợp trong từng thời kỳ lịch sử để cổ vũ, động viên mọi người hăng hái tham gia thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của cách mạng. Nhiều khẩu hiệu trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước, như: "Nhằm thẳng quân thù mà bắn!", "Bám làng mà chiến đấu, bám đồng ruộng mà sản xuất, bám hố bom mà thâm canh", "Cho không lấy, thấy không xin, của công giữ gìn, của rơi trả lại", "Đâu khó có chỉ huy, đâu gian nguy có lãnh đạo", "Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người", "Xe chưa qua, nhà không tiếc", "Tiếng hát át tiếng bom", "Thanh niên ba sẵn sàng", "Phụ nữ ba đảm đang"... thể hiện rõ phương châm chiến lược của Đảng, thể hiện vai trò người lãnh đạo; khơi dậy, phát huy lòng yêu nước, tự hào quê hương của người dân Quảng Bình.

Ba là, phát động thi đua phải liên tục. Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: Cần nhận thức đầy đủ thi đua không phải là công việc một sớm một chiều, không phải là nhất thời mà phải là thường xuyên "trường kỳ", "thi đua phải lâu dài và rộng khắp",...

Nhiều phong trào thi đua còn mang đậm nghịch lý theo kiểu "đầu voi đuôi chuột". Đó là khi phát động, khởi xướng phong trào thi đua thì rầm rộ nhưng sau đó thì vắng lặng, im ắng theo kiểu "đánh trống, bỏ dùi". Tuy nhiên, đến kỳ thi sơ kết, tổng kết, khen thưởng lại tổ chức quy mô, hoành tráng, rầm rộ, ai cũng có bằng khen, giấy khen, tiền thưởng... Do đó, chẳng mang lại hiệu ứng tích cực nào, thậm chí lại phản tác dụng và tất nhiên là nhiều phong trào thi đua sau đó voi bót dần số người hưởng ứng, tham gia.

Bốn là, phát động thi đua phải có sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, biểu dương, nhân rộng những tập thể, cá nhân điển hình. Trong quá trình lãnh đạo phong trào thi đua phải chú trọng sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm trong quá trình tổ chức thực hiện phong trào thi đua yêu nước. Sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm có giá trị xác định được thực chất sự phát triển của phong trào, quy mô và sức lan toả của phong trào, từ đó có kế hoạch, biện pháp để định hướng phong trào, hoàn chỉnh nội dung thi đua, mở rộng và đa dạng hoá các hình thức thi đua, làm cho phong trào phát

triển thống nhất, tránh tình trạng "trông đánh xuôi, kèn thổi ngược", và "mỗi đoàn thể, mỗi ngành chỉ biết có mình, không khuếch trương được cái hay của mình và cũng không học được cái tốt của người khác, ngành khác". Với ý nghĩa đó, có một việc không thể coi nhẹ khi tổng kết, rút kinh nghiệm, đó là suy tôn các cá nhân, các tập thể gương mẫu là hạt nhân của phong trào thi đua một cách thật chính xác. Phải chống chủ nghĩa bình quân, chủ nghĩa cào bằng trong thi đua, phải tìm được những điển hình gương mẫu của mỗi lĩnh vực, của từng giai đoạn và của cả phong trào, để mỗi tập thể, cá nhân đó chính là những tấm gương sáng và là vốn quý của sự nghiệp cách mạng. Những gương điển hình tiên tiến không chỉ là những hạt nhân của phong trào thi đua, mà còn là nguồn cung cấp cho Đảng, Nhà nước những cán bộ ưu tú, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp cách mạng nước nhà.

Trong bất kỳ giai đoạn lịch sử nào, Đảng bộ, nhân dân tỉnh Quảng Bình luôn thấm nhuần và khắc sâu lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh "*Thi đua là yêu nước. Yêu nước thì phải thi đua và những người thi đua là những người yêu nước nhất*", nêu cao tinh thần tự lực tự cường, phát huy truyền thống "Quảng Bình quật khởi", Quảng Bình "Hai giới" trong thời kỳ mới, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, nỗ lực phấn đấu về mọi mặt, ở tất cả các cấp các ngành, đoàn kết, quyết tâm thi đua lao động sáng tạo, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, xây dựng tỉnh Quảng Bình ngày càng phát triển, góp phần cùng cả nước hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ trong từng thời kỳ cách mạng.